

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VETI VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VETI VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VETI VIET NAM TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109480629

3. Ngày thành lập: 05/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Tòa nhà 18A Ngô Tất Tố, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
2.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
3.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
4.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
5.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
6.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
7.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
8.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
9.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
10.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm chèn lót bằng xenlulo như: + Giấy vệ sinh. + Khăn ăn, giấy ăn, khăn lau, + Băng vệ sinh và khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh, + Cốc, chén đĩa, khay bằng giấy. - Sản xuất các đồ dệt chèn lót và sản phẩm chèn lót như: giấy vệ sinh, băng vệ sinh ; - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy nền và giấy than; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính;	1709
11.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
12.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
13.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030

14.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic	2220
15.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: -Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc -Bán buôn hoa và cây -Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản -Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa)	4620(Chính)
16.	Bán buôn thực phẩm (trừ động vật hoang dã) Chi tiết: - Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
17.	Bán buôn đồ uống	4633
18.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: -Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế -Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh -- Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện -Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm -Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
20.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép -Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) -Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh -Bán buôn cao su -Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp	4669
21.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các loại nhà nước cấm)	4690
22.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
23.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
24.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
25.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

26.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
27.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
28.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ giày dép trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
29.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
30.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
31.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: - Sản xuất và gia công các sản phẩm vải len như: + Vải nhung và vải bông, + Lưới và đồ trang trí cửa sổ, vải đan trên máy Raschel và các máy tương tự, + Các loại vải bằng đan móc khác; - Sản xuất sản phẩm giả da lông thú từ việc may đan.	1391
32.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: -Bán lẻ lương thực lưu động hoặc tại chợ -Bán lẻ thực phẩm lưu động hoặc tại chợ	4781
33.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
34.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393

35.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm khác từ cao su thiên nhiên và cao su tổng hợp, cao su chưa lưu hoá hoặc đã lưu hoá hoặc đã làm cứng	2219
36.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
37.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ Chi tiết: Bán buôn gạo	4631
38.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất sợi kim loại hoá hoặc dây thừng và dây cao su có lớp nguyên liệu dệt phủ ngoài, sợi dệt được tráng, phủ hoặc bọc bằng cao su hoặc nhựa,	1399
39.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)	4719
40.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
41.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết:- Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ	4789
42.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
43.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động ..;	4799
44.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
45.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
46.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
48.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
49.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ sách, truyện các loại; - Bán lẻ báo, tạp chí, bưu thiếp, ấn phẩm khác; - Bán lẻ văn phòng phẩm: Bút mực, bút bi, bút chì, giấy, cặp hồ sơ...	4761
50.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
51.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
52.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
53.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

54.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4511
55.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (trừ hoạt động đầu giá)	4512
56.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
57.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4530
58.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
59.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
60.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Dịch vụ giới thiệu việc làm trong nước (không bao gồm hoạt động cho thuê lại lao động, hoạt động giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và chỉ hoạt động sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	7810
61.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
62.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán)	6619
63.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
64.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
65.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
66.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
67.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
68.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
69.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
70.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: Giới tính:
Sinh ngày: Dân tộc: Quốc tịch:
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:
Số giấy chứng thực cá nhân:
Ngày cấp: Nơi cấp:
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THU HƯƠNG Giới tính: Nữ
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: 29/09/1979 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: 011844781
Ngày cấp: 02/08/2011 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 207-K10A, Tập thể Bách Khoa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Số 207-K10A, Tập thể Bách Khoa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội